

TIN MỪNG MÃCCÔ

Chương 7



Gồm có

- 1. Tranh luận về truyền thống (7,1-23).**
- 2. Cứu đứa con gái người đàn bà ngoại giáo (7,24-31).**
- 3. Chữa người điếc và ngọng (7,32-37).**



**Tranh luận về
truyền thống
(7,1-23).**

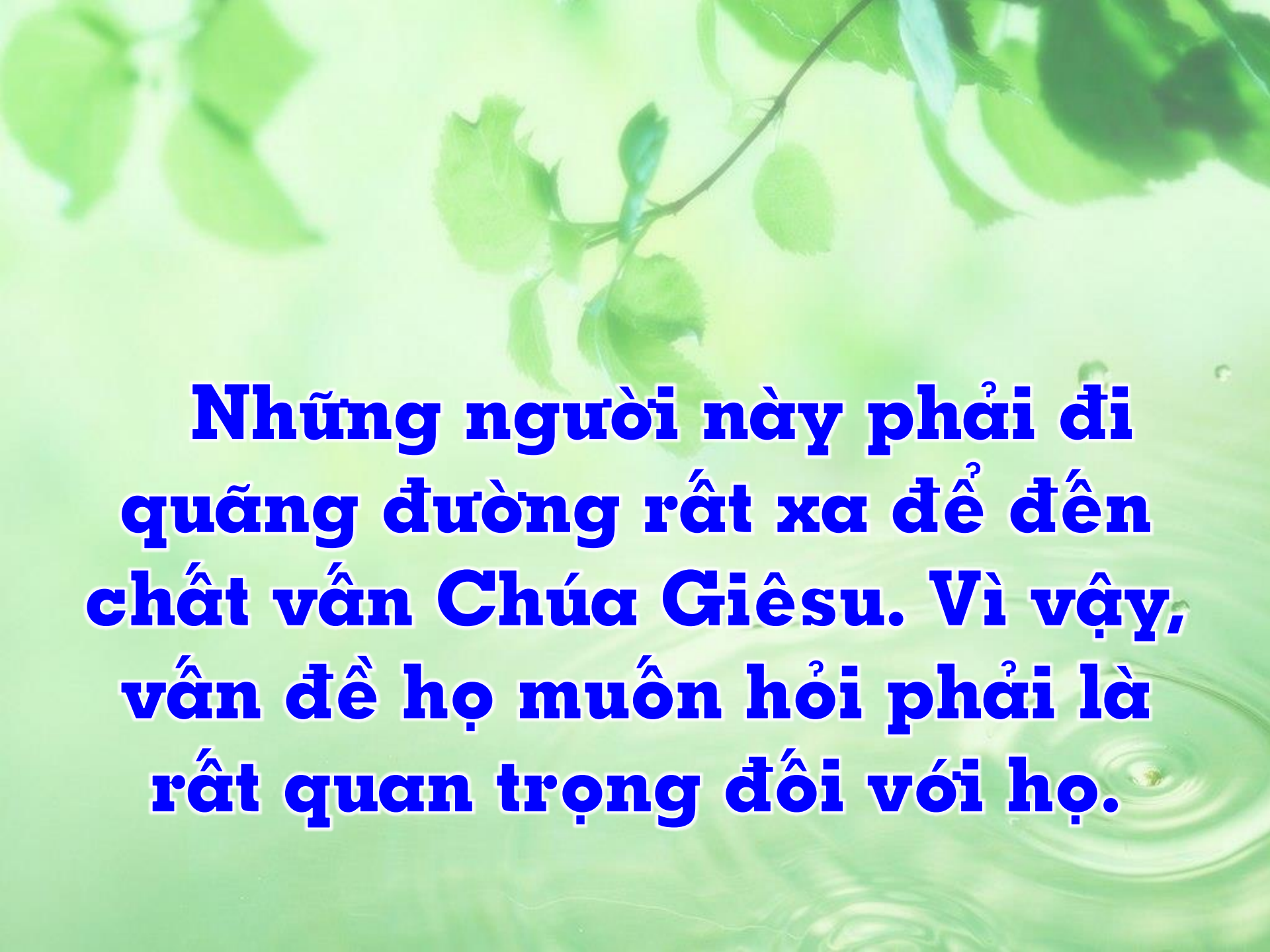
I. Bối cảnh (7,1-5).

1. Tập tục người Do thái.


Người Do thái rất coi trọng luật sạch-nhơ. Họ đề ra rất nhiều tập tục để giữ mình khỏi bị ô uế. Chẳng hạn: Không được vào nhà người ngoại; rửa tay trước khi ăn...

2. Vấn đề.

**- Một số người Kinh sư và
Pharisêu từ Giêrusalem đến
để hỏi Chúa Giêsu.**

The background is a soft, light green color. In the upper half, there are several green leaves on a thin branch, some in focus and some blurred. In the lower half, there are concentric ripples on a light green surface, suggesting water. The text is centered and written in a bold, blue, sans-serif font.

**Những người này phải đi
quãng đường rất xa để đến
chất vấn Chúa Giêsu. Vì vậy,
vấn đề họ muốn hỏi phải là
rất quan trọng đối với họ.**



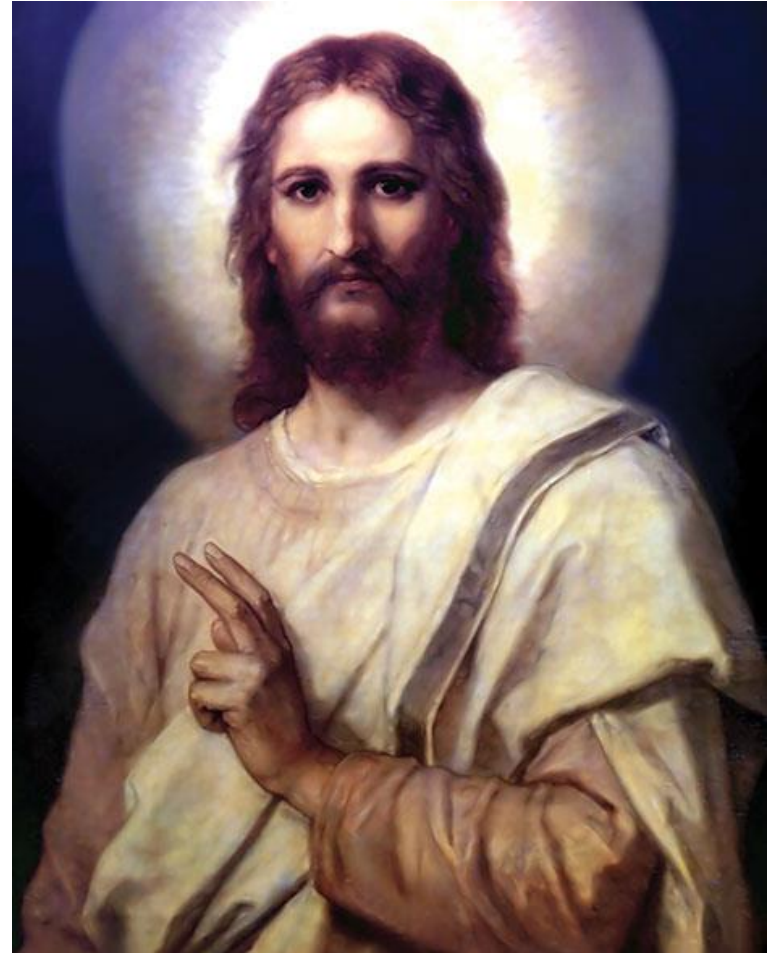
**- Vấn đề họ chất vấn Chúa
Giêsu: Vì các môn đệ của
Ngài vi phạm truyền thống
của tiền nhân: Không rửa
tay trước khi ăn.**

II. Chúa Giêsu trả lời (7,6-23).

1. Với các Pharisiêu và Kinh sư (7,6-13).

a. Trích lời tiên tri Isaia (7,6-7).

**Chúa Giêsu
trích lời tiên tri
Is 29,13 để nói
tình trạng của
những người
này, đó là:**



**- Họ chỉ thờ Chúa bằng
môi miệng, bên ngoài
nhưng lòng thì xấu xa,
xa cách Thiên Chúa.**

**- Họ chỉ tập trung
những cái của loài
người chứ không phải
của Thiên Chúa.**

**b. Vạch ra sự sai lầm của
Pharisêu và Kinh sư
(7,8-9).**

**Họ quá coi trọng tập
tục truyền thống mà
đôi khi còn vi phạm
luật Chúa.**

c Một thí dụ cụ thể (7,10-13).



- Luật Chúa quy định thảo kính cha mẹ.



- Tập tục truyền thống của họ dạy: Dâng lễ phẩm cho Chúa (Coban) thì không cần thảo kính cha mẹ.

Và họ thường giữ tập tục này mà bỏ quên giới luật thảo kính cha mẹ. Họ lạm dụng tục lệ này để tránh bốn phạm thảo hiếu với cha mẹ.

2. Với đám đông dân chúng (7,14-16).

**Chúa Giêsu hướng về đám
đông và các môn đệ để dạy
cho họ:**

**Đâu mới thật sự là
sạch và nhỏ?**

a. Theo Pharisiêu và Kinh sư.


**Tay nhỏ cầm thức ăn sẽ làm
cho thức ăn ra ô uế và làm
cho người ăn bị ô uế.**

**Với họ, cái nhỏ đi từ bên
ngoài vào trong.**

b. Theo Chúa Giêsu.



**Cái nho đáng quan tâm
không phải là từ bên ngoài
mà chính là từ lòng người.**

A decorative graphic on the left side of the slide, featuring a dark red arrow pointing right at the top, and several thin, curved lines in shades of brown and grey extending downwards.

**Không phải nhờ vì vi
trùng nhưng từ những ý
định xấu xa chất chứa
trong lòng con người.
Những ý định xấu xa này
làm cho con người ra ô
uế, một sự ô uế đáng sợ.
Cái nhờ từ trong ra
ngoài.**



3. Với các môn đệ (7,17-23).


**a. Yêu cầu của các môn đệ
(7,17).**

**Các môn đệ đến xin Chúa
Giêsu giải thích cho họ điều
Ngài vừa dạy.**

b. Chúa Giêsu giải thích (7,18-22).

**- Khẳng định mọi thức ăn đều
là sạch:**

**Người Do thái phân biệt loại
nào sạch loại nào không
sạch (x. Lv 11,1-47). Nhưng
với Chúa Giêsu, tất cả đều
sạch (x. Rm 14,14).**



**Thức ăn đi
vào trong bao
tử và thải ra
ngoài. Nó
không đi vào
trong tâm
lòng.**

**- Sạch nhờ thật sự xuất
phát từ tâm hồn:**

**Tất cả tội lỗi đều bắt đầu từ
những ước muốn xấu xa
của con người. Mà những
ước muốn ấy nằm trong
lòng con người.**

The image features a decorative border with a textured, brownish-grey background. The border is composed of several elements: a cluster of three yellow-green leaves in the top-left corner, a single yellow flower in the top-center, two green leaves in the top-right corner, a yellow flower in the bottom-left corner, a cluster of three green leaves in the bottom-center, and a single yellow flower in the bottom-right corner. The central area is white and contains the text "Bài học" in a bold, red, serif font with a yellow outline and a drop shadow.


Bài học

1. Một lần nữa Chúa Giêsu nói đến việc thờ phượng đích thực là lắng nghe và làm theo lời Ngài dạy chứ không phải giữ khu khu một số tập tục như những người Pharisiêu và Kinh sư. Điều quan trọng của Luật là yêu thương: Yêu mến Thiên Chúa và đồng loại.

- Lắm khi chúng quá dựa vào những quy định, những lễ nghi mà khó chịu với người khác và phê phán họ. Chúng ta chỉ dựa vào những nghi thức bên ngoài mà quên đi tâm tình bên trong là thờ phượng Chúa và yêu mến nhau.



**- Đừng dựa vào những luật chi li mà chắt vắn người khác.
Hãy đối xử với nhau bằng tình yêu thương. Đừng bao giờ để các luật lệ và quy tắc làm tê liệt các đòi hỏi của tình yêu.**



**2. Con người trở nên sạch
hay nhơ tùy vào nội tâm
của mình. Nếu lòng chất
chứa những ước muốn xấu,
thì sẽ làm cho con người
trở nên xấu xa. Hãy thanh
luyện tâm hồn bằng Lời
Chúa, bằng Thánh Thể và
bằng đời sống yêu thương.**

Cứu đứa con gái người đàn bà ngoại giáo

7,24-30



I. Bối cảnh (15,21-22).

**Chúa Giêsu đi đến miền
Tia và Xiđon: Vùng đất
dân ngoại, nằm ở hướng
Tây Bắc của
Caphácnaum.**



**Hai thành này được Chúa
Giêsu nhắc đến khi quả trách
thành Khoradim, Bétxaiđa và
Caphácnaum cứng tin.**



II. Chữa bệnh (7,25-30).

1. Lời van xin của người đàn bà (7,25-26).



**- Bà là người Hy Lạp,
gốc Phênixi. Bà có
đứa con gái đang bị
quỷ ám.**

**- Bà đến với Chúa
Giêsu, sấp mình dưới
chân Ngài và van xin.**



**Trong Mátthêu còn thêm
những chi tiết sau :**

**- Bà tuyên xưng Chúa
Giêsu với tước hiệu:**

"Con vua Đavít"

(Mt 15,22).



**- Các môn đệ đề nghị
xua đuổi bà đi nhưng
bà vẫn kiên trì kêu
xin: "Lạy Ngài, xin
thương cứu giúp tôi"
(Mt 15,25).**



**Vì vậy, người
đàn bà này rất
thành khẩn và
tin tưởng khi
đến van xin
Chúa Giêsu.**



**2. Đối thoại giữa
Chúa Giêsu với
người đàn bà
(7,27-30).**



a. Chúa Giêsu.

**Chúa Giêsu nói: 'Không nên
lấy bánh dành cho con cái
mà ném cho chó con" (7,27).**

Câu này có nghĩa:

- **Con cái:** Đó là dân Israel.
- **Chó, hay chó con:** Đó là cách gọi của dân Do thái dành cho dân ngoại. Một cách gọi có vẻ khinh miệt.





**- Ở đây, không phải
Chúa Giêsu coi
thường hay khinh
miệt người đàn bà
này, nhưng Ngài
muốn thử thách đức
tin của bà.**

b. Người đàn bà.

Bà đáp:

**"Thưa Ngài, đúng
thế, nhưng chó con
ở dưới gầm bàn lại
được ăn những
mảnh vụn của đám
trẻ con"
(7,28).**



**Bà công nhận lời Chúa
Giêsu nói là đúng.
Nhưng với bà, nếu
Chúa Giêsu chỉ ban
cho bà "mảnh vụn"
thôi, thì cũng đủ để
chữa lành cho con bà.**

**Bà có đức tin nơi Chúa
Giêsu thậm chí hơn cả các
môn đệ của Chúa. Bà nhận
ra Chúa Giêsu là ai và tin
rằng chỉ cần "mảnh vụn" từ
Chúa Giêsu cũng là bánh
sự sống. Đây là lời đáp trả
đầy lòng tin tưởng.**

**c. Lời khen của Chúa Giêsu
(7,29-30).**

**Chúa Giêsu khẳng
định lòng tin của bà
cứu chữa con bà.
Và kết quả đúng như
vậy.**

The image features a decorative border with a textured, brownish-grey background. The border is composed of several elements: a cluster of three yellow-green leaves in the top-left corner, a single yellow flower in the top-center, two green leaves in the top-right corner, a yellow flower in the bottom-left corner, a cluster of three green leaves in the bottom-center, and a single yellow flower in the bottom-right corner. The central area is white and contains the text "Bài học" in a bold, red, serif font with a yellow outline and a drop shadow.

Bài học

1. Lòng tin của người đàn bà thật đáng khâm phục. Gặp thử thách trở ngại nhưng bà không lùi bước, vẫn kiên trì kêu xin Chúa. Chính lòng tin ấy cứu chữa cho con bà và chắc chắn chính bà cũng được cứu vì tin vào Chúa Giêsu.

**Hãy tin tưởng vào
Chúa, nhất là những
lúc gặp khó khăn thử
thách. Nếu kiên trì
Chúa không bỏ rơi
chúng ta. Hơn nữa, qua
mỗi thử thách đức tin
của chúng ta sẽ lớn
lên.**





2. Thái độ của các môn đệ thật đáng trách. Đúng ra, họ phải cùng van xin Chúa giúp người đàn bà nhưng họ lại muốn Chúa xua đuổi bà đi. Lý do vì họ sợ bị làm phiền.

**Chúng ta cần tránh
thái độ của các môn
đệ. Bản phận của
chúng ta là tiếp lời
cầu nguyện với
Chúa cho anh chị
em của chúng ta.**





Chữa người điếc

And immediately

the man's ears were opened

his speech in part was restored

and he spoke plainly.

vừa ngọng

7,31-37

I. Sự kiện (7,31).

I. Chúa Giêsu.

Chúa Giêsu cùng các môn đệ rời Tia và Xiđon trở về miền Galilê. Ngài đi đến miền Thập Tỉnh.

2. Bệnh nhân.

Một người bị mắc hai chứng bệnh: Điếc và ngọng.

- **Điếc** làm cho người ta không nghe rõ hoặc không nghe được.
- **Ngọng** sẽ làm cho người ta nói không rõ và dễ làm cho người nghe hiểu sai.

- Anh không tự đến mà nhờ người khác dẫn đến Chúa Giêsu. Họ đến và van xin Ngài "đặt tay trên anh" để chữa lành.

II. Chữa lành (7,33-36).



1. Chúa Giêsu.

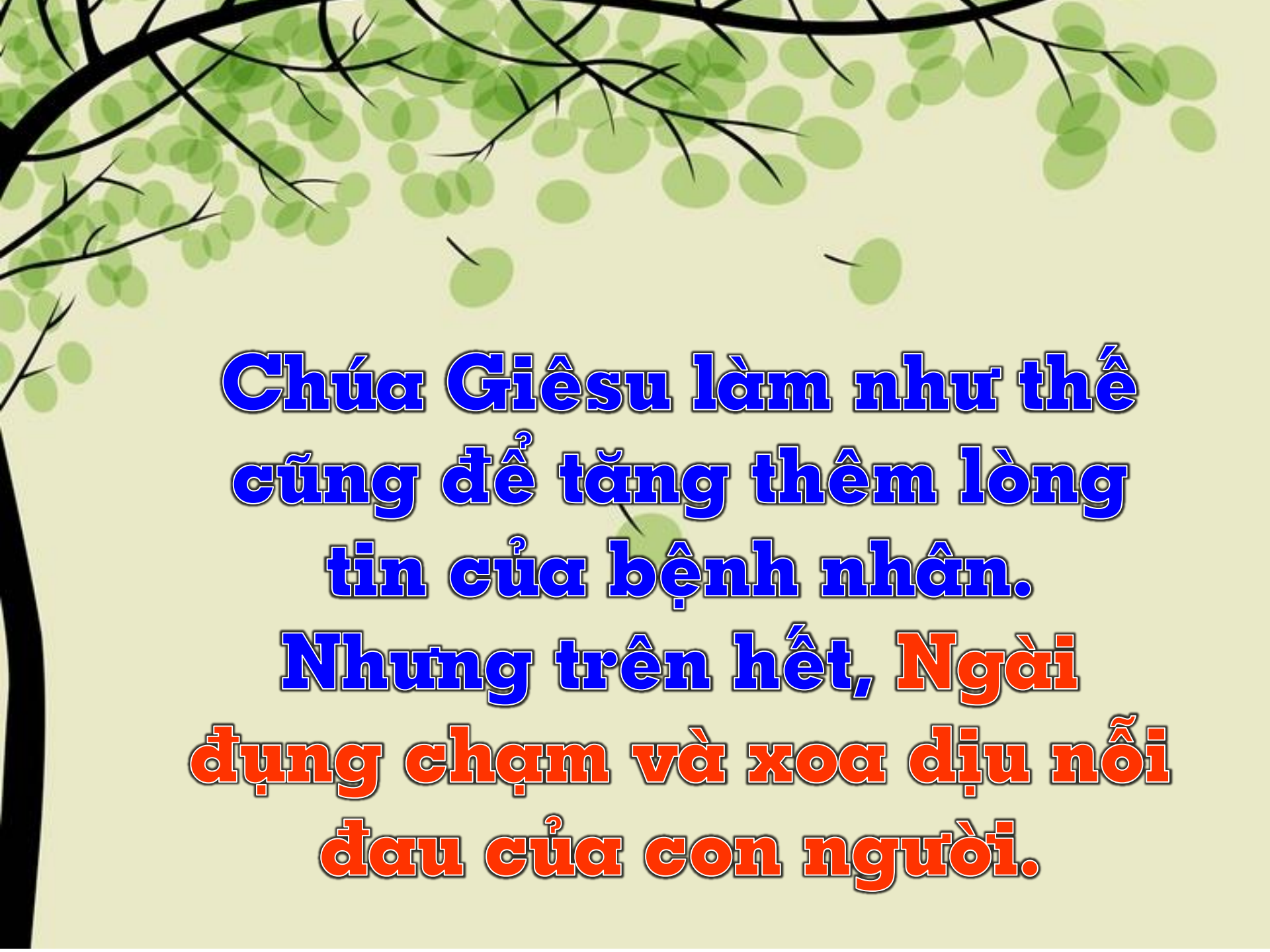
a. Kéo người bệnh ra khỏi đám đông (7,33a).

Phải chăng vì anh điếc nên cần lánh ra nơi riêng tư để anh có thể nghe được tiếng Chúa Giêsu và cũng để tránh sự la ó của đám đông? Hành động của Chúa Giêsu thật dịu dàng.

b. Đặt tay và lỗ tai và nhổ nước miếng vào lưới (7,33b).



**Là cách làm
thông thường
của một lang y
thời bấy giờ khi
chữa trị.**



**Chúa Giêsu làm như thế
cũng để tăng thêm lòng
tin của bệnh nhân.**

**Nhưng trên hết, Ngài
đụng chạm và xoa dịu nỗi
đau của con người.**

c. Hô “Epphatha” (7,34).

- Chúa Giêsu

ngước mắt lên trời:

**Ý nói rằng, bệnh này chỉ có
Thiên Chúa mới có quyền
năng cứu chữa.**

**Kết quả, anh ấy được khỏi
ngay tức khắc.**

- Sau đó, Ngài hô
"Epphatha". Theo tiếng
Aram, Epphatha có nghĩa
là "hãy mở ra".

Chúa Giêsu ra lệnh:
"Hãy mở ra". Mở tai và
miệng ra để bệnh nhân
được nghe và nói rõ ràng.



d. Ra lệnh (7,36a).

Chúa Giêsu ra lệnh cho mọi người không được nói cho ai nghe về chuyện vừa xảy ra. Một lần nữa, đây là bí mật Mê-si-a.



2. Dân chúng (7,36b-37).

Họ hết sức kinh ngạc và ca tụng: "Ông ấy làm việc gì cũng tốt đẹp cả: ông làm cho kẻ điếc nghe được, và kẻ câm nói được".

Vì thế, cho dù Chúa Giêsu cấm họ không được nói nhưng họ vẫn loan truyền.


The image features a decorative border with a cork-like texture. The border is composed of several elements: a yellow flower at the top center, a green leaf at the top right, a yellow flower at the bottom left, a green leaf at the bottom center, and a yellow flower at the bottom right. The central area is white and contains the text "Bài học" in a bold, red, serif font with a yellow outline and a drop shadow.

Bài học

Điếc làm cho người ta không thể nghe. Ngọng làm cho người ta nói không chính xác. Điếc và ngọng làm cho con người khiếm khuyết và hạn chế khả năng giao tiếp.



**Nhưng đáng sợ hơn là bệnh
điếc và ngọng tâm linh.
Người ta cố tình điếc trước
lời Thiên Chúa. Người ta
ngọng khi nói về Thiên
Chúa. Vì vậy, họ không
nghe, không đón nhận được
sứ điệp của Chúa và họ nói
không đúng về Ngài.**



**Tôi có đang bị ngọng và
điếc tâm linh không? Xin
Chúa đến và cứu chữa
chúng ta:**

“Epphatha, hãy mở ra!”.



**- Xin Chúa mở tai chúng
con để chúng con nghe rõ
Lời của Chúa.**

**- Xin Chúa mở lưỡi chúng
con để chúng con ca ngợi
và loan truyền danh Chúa.**